

Bản án số: **114/2021/HS-ST**

Ngày: 16-9 -2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, T TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Vượng.
2. Ông Nguyễn Minh Hùng.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân Huyện Sơn Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:**  
Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S thụ lý số: 110/2021/TLST- HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2021/QĐXXST- HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Hải H**, sinh ngày 16/3/1983 tại Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã V, S, Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1957; con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; Vợ: Lê Thị Hải D, sinh năm 1981; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền S: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Nguyễn Văn C**, sinh ngày 10/9/1987 tại Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn P, xã C, S, Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn:

12/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960; con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1990; Con: Có 01 con sinh năm 2015; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba.

- Tiền án, tiền S: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**3. Đỗ Quốc S**, sinh ngày 09/11/1991; tại Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L, xã V, S, Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 33-QĐ/UBKTHU; Con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; Vợ: Trần Thị Thùy L, sinh năm 1991; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền S: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**4. Chu Văn T**, sinh ngày 07/01/1990 tại Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã V, STuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Chu Văn T, sinh năm 1963; con bà Hán Thị T, sinh năm 1968; Vợ: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1991; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền S: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**5. Dương Công T**, sinh ngày 28/7/1992; tại Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn P, xã C, Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Dương Phú B, sinh năm 1968; con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền S: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**6. Hoàng Hồng C**, sinh ngày 14/6/1986; tại Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L, xã V, S, Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Hồng L (đã chết); Con bà Trần Thị T, sinh năm 1949; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1986; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ sáu. Tiền án, tiền S: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**7. Phạm Văn T**, sinh ngày 20/10/1991; tại Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã V, S, Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Phạm Văn C (đã chết); con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1971; Vợ: Khánh Thị L, sinh năm 1994; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án: Không;

- Tiền S: Có 01 tiền S.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 27/6/2020 của Công an Huyện Quản Bạ, T Hà Giang xử phạt Phạm Văn T 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Phạm Văn T nộp phạt ngày 08/7/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

*Các bị cáo đều có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 02/6/2021, tại gia đình Nguyễn Hải H, trú tại thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, Huyện Sơn Dương, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Huyện Sơn Dương phối hợp với Công an xã Văn Phú, Huyện Sơn Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hải H; Dương Công T, Nguyễn Văn C, Đỗ Quốc S, Chu Văn T về hành vi Đánh bạc. Tạm giữ: 52 quân bài tú lơ khơ và số tiền 5.670.000 đồng tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc, Đỗ Quốc S tự nguyện giao nộp 500.000 đồng, Nguyễn Văn C tự nguyện giao nộp số tiền 3.700.000 đồng và 01 ví giả da màu nâu bên trong có 12.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ ngày 02/6/2021, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Nguyễn Văn C, Hoàng Hồng C, sinh ngày 24/6/1986, trú tại thôn Làng Du, xã Văn Phú, Huyện Sơn Dương cùng nhau uống nước tại quán nước nhà Nguyễn Hải H, sau đó T, S, C, C cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền và hỏi mượn H địa điểm để đánh bạc, H đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại phòng ngủ của gia đình H, S là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ làm dụng cụ để đánh bạc, quá trình đánh bạc không có ai canh gác, thu tiền hồ, mức sát phạt từ 10.000 đồng trở lên. Khi T, S, C, C đang tham gia đánh bạc thì Dương Công T, Phạm Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn Thịnh Kim, xã Văn Phú, Huyện Sơn Dương đến rồi cùng H vào tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 01 tiếng sau C thua hết tiền nên đi về nhà trước, Toàn tham gia đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì không tham gia đánh bạc nữa mà đi về. Cụ thể các đối tượng khai nhận:

1. Chu Văn T khi bắt đầu tham gia đánh bạc vay của H số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, sau đó T cho S vay số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, quá trình đánh bạc S thắng bạc nên trả lại cho T 1.000.000 đồng, sau đó S thua hết tiền lại vay của T 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện để tiền tại vị trí đánh bạc.

2. Hoàng Hồng C có 500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khoảng 01 tiếng sau, C bị thua hết nên đi về nhà. Hồi 17 giờ cùng ngày, C đến Công an Huyện Sơn Dương đầu thú.

3. Đỗ Quốc S mang đi từ nhà số tiền 150.000 đồng, khi bắt đầu tham gia đánh bạc vay của T số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, quá trình đánh bạc S thắng bạc nên trả cho T số tiền 1.000.000 đồng nhưng sau đó bị thua hết tiền nên lại vay của T số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Không rõ thắng thua, khi bị phát hiện để tiền tại vị trí đánh bạc.

4. Nguyễn Văn C mang theo số tiền 15.700.000 đồng, khi bắt đầu tham gia đánh bạc C lấy ra số tiền 3.700.000 đồng để sử dụng đánh bạc, số tiền 12.000.000 đồng C để trong ví không sử dụng để đánh bạc, quá trình đánh bạc C thắng bạc nên cất số tiền 3.700.000 đồng vào túi quần rồi tiếp tục tham gia đánh bạc, khi bị phát hiện, số tiền thắng bạc C để tại vị trí đánh bạc, tự nguyện giao nộp số tiền 3.700.000 đồng trong túi quần và 01 ví giả da bên trong có 12.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Sơn Dương.

5. Dương Công T có 1.440.000 đồng sử dụng đánh bạc, không rõ thắng thua, khi bị phát hiện để tiền tại vị trí đánh bạc.

6. Nguyễn Hải H có 300.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi mọi người bắt đầu tham gia đánh bạc H cho T vay số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, quá trình đánh bạc khi Toàn nghỉ không đánh bạc nữa, H vay của Toàn số tiền

2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Không rõ thắng thua, khi bị phát hiện để tiền tại vị trí đánh bạc.

7. Phạm Văn T mang đi từ nhà số tiền 2.200.000 đồng, khi bắt đầu đánh bạc Toàn lấy 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền 2.000.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc, khi thua hết số tiền 200.000 đồng, Toàn đi về, lúc này Toàn cho H vay số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc.

Các đối tượng tham gia đánh bạc đến 16 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Sơn Dương phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc nơi các đối tượng đánh bạc là 5.670.000 đồng, Đỗ Quốc S tự nguyện giao nộp 500.000 đồng, Nguyễn Văn C tự nguyện giao nộp số tiền 3.700.000 đồng và 01 ví giả da màu nâu bên trong có 12.000.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 12.290.000 đồng (*Mười hai triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Sơn Dương thu giữ tại chiếu bạc và các đối tượng giao nộp số tiền mục đích sử dụng đánh bạc là 9.870.000 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*). Chênh lệch 2.420.000đ.

Đối với số tiền 12.000.000đ Cơ quan điều tra đã tạm giữ trong ví da của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định bị cáo C để sử dụng vào việc mua lộn, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 76/CT-VKSSD, ngày 10/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân Huyện Sơn Dương đã truy tố Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình S.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình S.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Hồng C từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021 là 03 ngày.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình S.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 06 đến 09 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình S. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình S đối với Đỗ Quốc S. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hải H, Chu Văn T, Nguyễn Quốc S mỗi bị cáo từ 08 đến 11 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 16 đến 22 tháng.

Bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Bị cáo Dương Công T từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 14 đến 20 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình S, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình S:

+ Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ là vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.870.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc thu giữ được trên chiếu bạc.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn C 01 ví giả da màu nâu và số tiền 12.000.000 đồng là tài sản riêng của C không liên quan đến tiền đánh bạc.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình S; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình S sơ thẩm. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác minh hiện trường và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 16 giờ ngày 02/6/2021, tại nhà Nguyễn Hải H, trú tại thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang; Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền, mức sạt phạt từ 10.000 đồng trở lên. Quá trình đánh bạc không có ai canh gác, thu tiền hồ, không xác định được người rủ rê khởi xướng, Đỗ Quốc S là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ để làm dụng cụ đánh bạc. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc theo lời khai của các bị cáo là **12.290.000 đồng** (*Mười hai triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*). Trong đó: Chu Văn T sử dụng 2.000.000 đồng; Hoàng Hồng C sử dụng 500.000 đồng; Đỗ Quốc S sử dụng 2.150.000 đồng; Nguyễn Văn C sử dụng 3.700.000 đồng; Dương Công T sử dụng 1.440.000 đồng; Nguyễn Hải H sử dụng 2.300.000 đồng; Phạm Văn T sử dụng 200.000 đồng. Tổng số tiền Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Sơn Dương đã thu giữ trên chiếu bạc và các bị cáo giao nộp mục đích để sử dụng đánh bạc là **9.870.000 đồng** (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Sơn Dương truy tố Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T về tội “*Đánh bạc*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình S.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo đã đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền sạt phạt nhau. Do vậy C xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, có như vậy mới có tác dụng giáo dục các bị cáo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội không có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn, xét tính chất, mức độ, vai trò và nhân thân của các bị cáo được đánh giá như sau:

Bị cáo Nguyễn Hải H là chủ nhà khi Chu Văn T hỏi mượn địa điểm để đánh bạc, bị cáo không phản đối. Khi thấy T, Đỗ Quốc S, Nguyễn Văn C, Hoàng Hồng C đang đánh liêng ăn tiền bị cáo không can ngăn mà còn tham gia đánh bạc, bị cáo sử dụng 300.000đ và vay Toàn 2.000.000đ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, bị cáo có cho T vay 2.000.000đ để đánh bạc.

Bị cáo Chu Văn T khi tham gia chơi không có tiền, vay của H 2.000.000đ, cho S vay 1.000.000đ để đánh bạc. Quá trình chơi S thắng bạc nên trả lại bị cáo 1.000.000đ, sau bị thua tiếp tục vay của bị cáo 1.000.000đ để đánh bạc. Hiện bị cáo chưa trả tiền cho H và S cũng chưa trả cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Quốc S bản thân bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam nhưng bị cáo không gương mẫu, không can ngăn các bị cáo đánh bạc, bị cáo là người chuẩn bị bài tú lơ khơ, tham gia chơi từ đầu cho đến khi bị bắt. Bị cáo có 150.000đ, vay của T 1.000.000đ để chơi bạc, quá trình chơi bị cáo thắng bạc nên

trả lại T 1.000.000đ, sau thua hết bị cáo lại vay tiếp T 1.000.000đ, đến khi bị bắt bị cáo còn 500.000đ.

Bị cáo Nguyễn Quang C khi đi mang theo 15.700.000đ, bị cáo lấy 3.700.000đ để đánh bạc, còn 12.000.000đ để trong túi dùng để mua lợn. Bị cáo đánh bạc với số tiền cao nhất. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, khi bị bắt bị cáo đã giao nộp 3.700.000đ.

Bị cáo Hoàng Hồng C tham gia chơi từ đầu có 500.000đ, chơi được khoảng 01 tiếng bị thua hết tiền nên bỏ về trước không chơi nữa.

Bị cáo Dương Công T và Phạm Văn T là hai bị cáo đến sau. Khi chơi Thường có 1.440.000đ. Toàn có 2.200.000đ, bị cáo lấy ra 200.000đ chơi bạc bị thua hết nên bị cáo về trước không chơi nữa. Trước khi về bị cáo có cho H vay 2.000.000đ.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình S và đường lối xử lý đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình S; Bị cáo Hoàng Hồng C sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo Đỗ Quốc S có bố đẻ là Đỗ Văn T được Quân khu II chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình S khi quyết định hình phạt C áp dụng cho các bị cáo để có mức án phù hợp.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Phạm Văn T có 01 tiền S: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 27/6/2020 của Công an Huyện Quán Bạ, T Hà Giang xử phạt Phạm Văn T 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Phạm Văn T nộp phạt ngày 08/7/2020. Tính đến ngày phạm tội đánh bạc bị cáo chưa được xóa nên bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc hơn các bị cáo khác là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như vậy mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S của các bị cáo Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền S, phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng, bị cáo S có bố đẻ tham gia dân công hỏa tuyến, bị cáo C ra đầu thú, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng không C thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S được hưởng án treo; bị cáo Hoàng Hồng C được cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.



Do Hoàng Hồng C đã bị tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021 là 03 ngày, nên được khấu trừ vào thời gian chấp hành án (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ).

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản gì riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình S.

Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy C xử các bị cáo mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát mới phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với 52 quân bài tú lơ khơ là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên C tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 9.870.000 đồng thu tại vị trí các đối tượng đánh bạc là tang vật của vụ án C tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 ví giả da màu nâu và số tiền 12.000.000 đồng là tài sản riêng của C không liên quan đến tiền đánh bạc, không sử dụng vào việc phạm tội, C tuyên trả lại cho bị cáo C.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Hải H khi cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, H không thu tiền hồ, không đủ yếu tố cấu thành tội gá bạc nên không đề cập xử lý.

Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Sơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Các bị cáo phải chịu án phí hình S sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 321; Điều 52; Điều 38; Điều 36; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình S;

Điều 47 Bộ luật Hình S, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình S;

Căn cứ: Các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình S;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình S;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình S; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình S đối với bị cáo Đỗ Quốc S.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Hải H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn C 11 (mười một) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm 10 (mười) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Chu Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Đỗ Quốc S 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Dương Công T 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Hải H, Chu Văn T, Đỗ Quốc S cho Ủy ban nhân dân xã Văn Phú, Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C, Dương Công T cho Ủy ban nhân dân xã Chi Thiết, Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình S 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình S).*

3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình S;

Xử phạt Hoàng Hồng C 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 05/6/2021 là 03 ngày, quy đổi thành

09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành là 05 (năm) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Hoàng Hồng C được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Hồng C cho Ủy ban nhân dân xã Văn Phú, Huyện Sơn Dương, T Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

**2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài lá tú lơ khơ 52 lá bài đã qua sử dụng.
- Trả lại cho Nguyễn Văn C 01 ví giả da.

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân S Huyện Sơn Dương.*

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền đã tạm giữ là 9.870.000 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).

- Trả lại cho Nguyễn Văn C 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*).

*(Số tiền trên hiện đang trong tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân S Huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước Huyện Sơn Dương).*

**3. Về án phí và quyền kháng cáo:**

- Các bị cáo Nguyễn Hải H, Nguyễn Văn C, Dương Công T, Chu Văn T, Đỗ Quốc S, Hoàng Hồng C, Phạm Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình S sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND T Tuyên Quang;
- VKSND T Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp T Tuyên Quang;
- VKSND Huyện Sơn Dương;
- Công an Huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân S Huyện SD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Minh Khánh**